

Số: 71/2026/QĐPT-DS

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Hòa; Ông Ngô Xuân Ninh.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm 22/2026/DSST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh bị kháng cáo như sau:

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, bị đơn bà Nguyễn Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị M là người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt thì coi như từ bỏ việc kháng cáo theo khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 289; 295; khoản 3 Điều 296 và Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 233/2026/TLPT-DS ngày 12 tháng 8 năm 2026 về “Tranh chấp về kiện đòi tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố V, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền:

+ Anh Phạm Tiến V, sinh năm 1999;

+ Bà Đinh Thị Diệu L, sinh năm 1992;

Địa chỉ liên lạc: Số F N, phường K, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu B, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà M: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1977 thuộc Công ty L2 và Cộng sự thuộc đoàn luật sư T5 (vắng mặt).

Địa chỉ: P, Đ - Tòa H, số C L, phường T, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Đức T2, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Thị trấn H, xã H, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Chị **Đinh Song T3**, sinh năm 1996

Địa chỉ: **Khu Y, phường K, tỉnh Bắc Ninh.**

2. Ông **Bùi Hồng H**, sinh năm 1947

3. Bà **Vũ Thị N**, sinh năm 1949

Cùng địa chỉ: **Thôn N, xã T, tỉnh Bắc Ninh.**

4. Ông **Bùi Tiến H1**, sinh năm 1974

Địa chỉ: **Thôn N, xã T, tỉnh Bắc Ninh.**

5. Ông **Nguyễn Quang H2**, sinh năm 1977

6. Bà **Lưu Thị T4**, sinh năm 1977

Địa chỉ: **Thôn N, phường Q, tỉnh Bắc Ninh.**

7. Ông **Nguyễn Văn H3**, sinh năm 1984

8. Bà **Phạm Thị L1**, sinh năm 1991

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.**

9. Chủ tịch **UBND phường V** (kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của **Ủy ban nhân dân thành phố B**). Đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Ngọc H4** – Chủ tịch.

10. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai liên **phường B** (kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Chi nhánh **Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B**). Đại diện hợp pháp là ông **Vương Hữu D** - Giám đốc.

11. **Văn phòng C**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Xuân Đ** - Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: **B H, xã L, tỉnh Bắc Ninh.**

12. **Văn phòng C1**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thạc N1** - Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: **G N, phường K, tỉnh Bắc Ninh.**

13. **Văn phòng C2**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Văn P** - Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: **Khu B, phường Q, tỉnh Bắc Ninh.**

14. **Văn phòng C3** (kế thừa quyền nghĩa vụ của **Văn phòng C4**)

Đại diện theo pháp luật: Bà **Ngô Thị Thanh H5** - Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: **A đường N, phường K, tỉnh Bắc Ninh.**

15. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: **Khu B, phường V, tỉnh Bắc Ninh.**

- Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn H6**, sinh năm 1959

Địa chỉ: **A N, TDP B, phường V, tỉnh Bắc Ninh.**

2. Bản án dân sự sơ thẩm 22/2026/DSST ngày 22/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Bắc Ninh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Bà **Nguyễn Thị M** phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm tại biên lai

thu số 0000478 ngày 13/7/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Bắc Ninh.

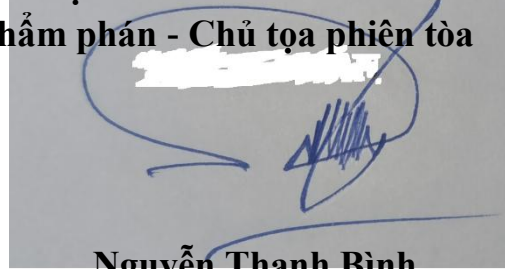
4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND Khu vực 6 - Bắc Ninh;
- THADS khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Thanh Bình